

TẬP ĐOÀN
ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
CÔNG TY THỦY ĐIỆN
TUYÊN QUANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 183/QĐ-TĐTQ

Tuyên Quang, ngày 09 tháng 2 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định thưởng an toàn điện
trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang

GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG

Căn cứ Quyết định số 850/QĐ-EVN-HĐQT ngày 17/12/2014 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thủy điện Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 43/2012/QĐ-TTg ngày 12/10/2012 về việc sửa đổi tên gọi và sửa đổi, bổ sung điều 1 của quyết định số 234/2005/QĐ-TTg ngày 26/9/2005 của Thủ tướng chính phủ về chế độ đặc thù đối với công nhân, nhân viên, viên chức một số ngành nghề trong công ty nhà nước;

Quyết định số 665/QĐ-EVN ngày 11/11/2011 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành quy chế thưởng an toàn điện;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức & Nhân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định thưởng an toàn điện trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang”, mã số tài liệu: QyĐ- 01-40.

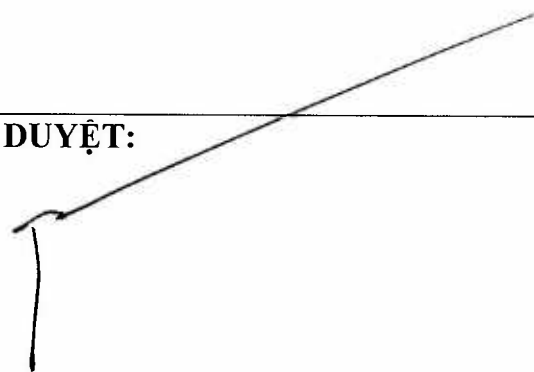
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/02/2018 và thay thế Quyết định số 785/QĐ-TĐTQ ngày 28/6/2017 về việc ban hành Quy chế thưởng an toàn điện.

Điều 3. Các ông Chánh văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức & Nhân sự, Tài chính Kế toán, Trưởng các đơn vị liên quan và toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty Thủy điện Tuyên Quang chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /uy

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- BCH Công đoàn;
- Đại diện lãnh đạo về chất lượng;
- Lưu: VT, TC&NS



 EVNHPC TUYEN QUANG	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG	Mã số: QyĐ-01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 1/18	Ngày sửa đổi: 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018
NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN PHỐI			
1. Giám đốc			01
2. 02 Phó Giám đốc			02
3. Đại diện lãnh đạo về chất lượng			01
4. Các đơn vị trong Công ty			08
5. BCH Công đoàn			01
6. Lưu: VT, TC&NS			02
CHỦ TRÌ SOẠN THẢO: PHÒNG TỔ CHỨC & NHÂN SỰ ĐƠN VỊ PHỐI HỢP SOẠN THẢO: PHÒNG KỸ THUẬT – AN TOÀN			
NGƯỜI LẬP		NGƯỜI KIỂM TRA	
Chữ ký:  Họ và tên: Đỗ Thị Hoa Chức vụ: Chuyên viên phòng TC&NS		Chữ ký:  Họ và tên: Phạm Văn Tường Chức vụ: Trưởng phòng TC&NS	
THÀNH PHẦN THAM GIA XEM XÉT:			
1. Các đơn vị trong Công ty 2. Công đoàn Công ty			
NGƯỜI DUYỆT: Chữ ký:  Họ và tên: Dương Thanh Tuyên Chức vụ: Giám đốc			
TÓM TẮT SỬA ĐỔI			

0010
CHI
PHẦN
VIỆ
NGTY
HUYỀN
ANG

 EVNHPC TUYÊN QUANG	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 2/18	Ngày sửa đổi 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

LẦN SỬA	NGÀY SỬA	TÓM TẮT NỘI DUNG SỬA ĐỔI
Lần thứ nhất	15/11/2013	Sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chí phạt điểm an toàn, cho phù hợp với tình hình thực tế
Lần thứ hai	01/5/2017	Bổ sung quy định về trả lương theo KPIs; Sửa đổi, bổ sung một số quy định cho phù hợp với tình hình thực tế.
Lần thứ ba	23/01/2018	Sửa đổi, bổ sung một số quy định về đối tượng thưởng ATĐ, phạm vi hưởng điểm thưởng cho phù hợp với tình hình thực tế

I. MỤC ĐÍCH

Quy định thưởng an toàn điện để thưởng cho CBCNV làm việc đảm bảo cho thiết bị, hệ thống thiết bị được vận hành an toàn liên tục, hiệu quả kinh tế; thiết bị, hệ thống thiết bị, công trình được bảo dưỡng, sửa chữa đạt tiến độ và chất lượng.

Thưởng cho CBCNV trong công tác chuyên môn thực hiện đúng quy chế, quy trình, quy định để hoàn thành công việc được giao.

Những CBCNV trong khi làm nhiệm vụ mà không thực hiện hết trách nhiệm công việc theo quy trình, quy định, hoặc gây ra nguy cơ, hoặc làm mất an toàn, dẫn tới thiệt hại về tài sản, người thì giảm thưởng an toàn điện hoặc cắt thưởng an toàn điện.

II. TÀI LIỆU LIÊN QUAN

Bộ luật lao động năm 2012 và các văn bản hướng dẫn;

Luật ATVSLĐ ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn;

Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn vệ sinh lao động;

Quyết định số 234/2005/QĐ-TTg ngày 26/9/2005 về chế độ đặc thù đối với công nhân, nhân viên, viên chức một số ngành, nghề trong các công ty nhà nước;

Thông tư liên tịch số 35/2005/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 16/12/2005 của Bộ Lao động thương binh xã hội và Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện quyết định số 234/2005/QĐ-TTg ngày 26/9/2005;

 EVNHPC TUYÊN QUANG	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ- 01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 3/18	Ngày sửa đổi 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

Quyết định số 43/2012/QĐ-TTg ngày 12/10/2012 về việc sửa đổi tên gọi và sửa đổi, bổ sung điều 1 của quyết định số 234/2005/QĐ-TTg ngày 26/9/2005 của Thủ tướng chính phủ về chế độ đặc thù đối với công nhân, nhân viên, viên chức một số ngành nghề trong công ty nhà nước;

Thông tư 01/2011/TTLT- BLĐTBXH- BYT ngày 10/01/2011 của liên bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động trong cơ sở lao động;

Quyết định số 665/QĐ-EVN ngày 11/11/2011 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành quy chế thưởng an toàn điện;

Quyết định số 850/QĐ-EVN-HĐQT ngày 17/12/2014 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thủy điện Tuyên Quang;

Quyết định số 214/QĐ-EVN ngày 09/12/2016 về việc ban hành hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong Tập đoàn Điện Lực Việt Nam;

Quyết định số 202/QĐ-TĐTQ ngày 24/02/2017 của Giám đốc Công ty thủy điện Tuyên Quang về việc ban hành Quy định phân giao quản lý thiết bị, công trình Công ty thủy điện Tuyên Quang;

Quyết định số 448/QĐ-TĐTQ ngày 24/4/2017 của Giám đốc Công ty thủy điện Tuyên Quang về việc ban hành Quy chế trả lương của Công ty Thủy điện Tuyên Quang;

Quỹ tiền thưởng ATĐ được EVN Quyết toán hàng năm cho Công ty.

III. NỘI DUNG

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng.

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định thống nhất chế độ thưởng an toàn điện trong Công ty áp dụng đối với người quản lý, người lao động làm công tác sản xuất điện.

2. Đối tượng áp dụng:

- Giám đốc, 02 Phó Giám đốc;
- Cán bộ công nhân viên thuộc 2 Phân xưởng sửa chữa, Phân xưởng vận hành

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 4/18	Ngày sửa đổi: 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

- Cán bộ công nhân viên thuộc các Phòng nghiệp vụ của Công ty
- Đối với Văn phòng, những đối tượng sau được hưởng chế độ thưởng ATĐ: Chánh/Phó Chánh Văn phòng, công nhân lái xe trong thời gian phục vụ các bộ phận như sửa chữa thiết bị công trình, khắc phục sự cố, thiên tai bão lũ, đưa rước công nhân vận hành, lái xe tải, xe nâng hàng, ca nô...

3. Đối tượng không áp dụng:

- Nhân viên văn thư, lưu trữ, nhân viên hành chính, quản trị, y tế, lễ tân, tạp vụ thuộc Văn phòng;
- Công nhân lái xe con hành chính;
- Nhân viên bảo vệ.

Điều 2. Các khái niệm và các từ viết tắt.

2.1. Tai nạn lao động

Tai nạn lao động là tai nạn xảy ra trong quá trình lao động gắn với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ công việc, kể cả tai nạn xảy ra trên đường từ nơi ở đến nơi làm việc, từ nơi làm việc về nơi ở vào thời gian và địa điểm hợp lý. Tai nạn lao động được chia làm 3 loại sau:

2.1.1. Tai nạn lao động chết người: Người bị tai nạn chết ngay tại nơi xảy ra tai nạn; chết trên đường đi cấp cứu; chết trong thời gian đang điều trị; chết do tái phát chính vết thương do tai nạn lao động gây ra.

2.1.2. Tai nạn lao động nặng: Người bị tai nạn bị ít nhất một trong những chấn thương theo quy định tại phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016.

2.1.3. Tai nạn lao động nhẹ: Người bị tai nạn không thuộc 2 loại tai nạn lao động nêu tại mục 2.1.1 và mục 2.1.2 nói trên.

2.2. Vi phạm nặng

Xảy ra tai nạn lao động nhẹ, gây ra sự cố chủ quan dẫn tới dừng hoạt động của thiết bị trong dây chuyền sản xuất hoặc làm hư hỏng thiết bị, công trình, máy công cụ, dụng cụ, phương tiện vận chuyển, thiết bị đo, máy đo... cần phải sửa chữa khắc phục trong thời gian ngắn (giá trị thiệt hại từ 10 đến dưới 50 triệu đồng hoặc thời gian ngừng hoạt động sử dụng từ 1 giờ đến 12 giờ).

2.3. Vi phạm nghiêm trọng

- Vi phạm các quy trình an toàn điện dẫn đến các sự cố ngừng tổ máy hoặc làm hư hỏng nặng thiết bị, công trình, máy công cụ, dụng cụ, thiết bị đo

 EVNHPC TUYÊN QUANG	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ- 01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 5/18	Ngày sửa đổi 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

thử, máy đo, xe... cần phải sửa chữa, khắc phục trong thời gian dài (có giá trị thiệt hại từ 50 triệu đồng trở lên hoặc thời gian ngừng hoạt động sử dụng trên 12 giờ); hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động nặng, xảy ra tai nạn lao động chết người.

2.4. Hành vi được coi là vi phạm nghiêm trọng: Thiếu kiểm tra, không thực hiện đầy đủ chức trách nhiệm vụ của mình, vi phạm quy trình an toàn khi thực hiện nhiệm vụ dẫn đến sự cố ngừng tổ máy hoặc làm hư hỏng nặng thiết bị, công trình, máy công cụ, dụng cụ, thiết bị đo thử, máy đo, xe... cần phải sửa chữa, khắc phục trong thời gian dài (có giá trị thiệt hại từ 50 triệu đồng trở lên hoặc thời gian ngừng hoạt động sử dụng trên 12 giờ); hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động nặng, xảy ra tai nạn lao động chết người.

2.5. Hiện tượng bất thường: Nhà máy có thiết bị vận hành không bình thường cũng như các vi phạm công nghệ sản xuất ảnh hưởng tới chế độ vận hành bình thường của nhà máy điện.

2.6. Sự cố: Là hiện tượng hoạt động không bình thường của thiết bị, công trình gây ngừng, giảm hiệu suất làm việc, mất ổn định, mất an toàn hoặc gây hư hỏng thiết bị, công trình.

2.7. Đơn vị: Là tổ, phòng, phân xưởng trong Công ty

2.8. Tập thể: Là một nhóm người có mối quan hệ trong công việc đang thực hiện nhiệm vụ tại một vị trí, khu vực hoặc cùng một công trình.

2.9. Người quản lý: Giám đốc, các Phó Giám đốc.

2.10. Người lao động: Cán bộ công nhân viên làm việc tại các phòng nghiệp vụ, văn phòng, phân xưởng vận hành, phân xưởng sửa chữa của Công ty

2.11. Người quản lý trực tiếp: Trưởng ca, tổ trưởng, quản đốc/phó quản đốc, trưởng/phó phòng phụ trách, chỉ huy trưởng, đội trưởng, trưởng đoàn.

2.12. Thiết bị chính, thiết bị phụ:

2.12.1. Thiết bị chính bao gồm: Khối tổ máy, trạm 220kV, công trình thủy công (đập, hệ thống cửa xả, tuyến áp lực) mà khi thiết bị xảy ra khiếm khuyết sẽ dẫn đến ngừng hoạt động của dây truyền sản xuất và mất thời gian khắc phục ít nhất 1 ngày hoặc gây đe dọa đến an toàn.

2.12.2. Thiết bị phụ: là các thiết bị còn lại trong dây truyền sản xuất.

2.13. Khiếm khuyết phát hiện: Là các khiếm khuyết, tồn tại của thiết bị được phát hiện bởi người phát hiện sử dụng các kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn phát hiện ra (không bao gồm các khiếm khuyết được phát hiện do tín hiệu cảnh

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG	Mã số: QyĐ-01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 6/18	Ngày sửa đổi: 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

báo, khiếm khuyết đã từng xảy ra hoặc khiếm khuyết được phát hiện trong quá trình sửa chữa).

2.14. Hiện trường làm việc: Là nơi làm việc của CBCNV thực hiện các công việc kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng, vệ sinh thiết bị, công trình.

2.15. Các từ viết tắt

ATĐ: An toàn điện

CBCNV: Cán bộ công nhân viên

VSLĐ: Vệ sinh lao động

ATVSV: An toàn vệ sinh viên

ATVSLĐ: An toàn vệ sinh lao động

PCCN: Phòng chống cháy nổ

Điều 3. Một số nguyên tắc chung khi xét thưởng ATĐ.

3.1. Thưởng ATĐ gắn với việc thực hiện hành vi lao động của con người đảm bảo an toàn cho người lao động, máy móc thiết bị, công trình; Trong quản lý, chuyên môn nghiệp vụ gắn với việc thực hiện quản lý, thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ không sai chủ trương, quy chế, quy định.

3.2. Cá nhân, tập thể vi phạm về an toàn thì căn cứ mức độ thiệt hại, phạm vi ảnh hưởng và mức độ trách nhiệm sẽ bị xét cắt giảm một phần hoặc toàn bộ tiền thưởng ATĐ cả tháng, cả quý hoặc cả năm.

3.3. Ưu tiên thưởng ATĐ với mức cao nhất đối với người lao động trực tiếp đi ca sản xuất vận hành Nhà máy.

Chương II

NGUỒN TIỀN THƯỞNG VÀ PHÂN PHỐI TIỀN THƯỞNG ATĐ

Mục 1

QUỸ TIỀN THƯỞNG ATĐ CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 4. Nguồn tiền thưởng và hạch toán nguồn tiền thưởng.

4.1. Quỹ tiền thưởng ATĐ của người lao động được xác định bằng 20% quỹ tiền lương cấp bậc, chức vụ bình quân của các đối tượng thuộc diện xét thưởng, được Tập đoàn Điện lực Việt Nam duyệt hàng năm, trên cơ sở Công ty đạt được các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật.

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ- 01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 7/18	Ngày sửa đổi: 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

4.2. Kế hoạch quỹ tiền thưởng ATĐ của người lao động được xác định theo công thức sau:

$$V_{atdkh} = L_{dh} \times H_{cbi} \times L_{minCty} \times 20\% \times 12^{tháng}$$

Trong đó:

V_{atdkh} : Quỹ tiền thưởng ATĐ kế hoạch của người lao động (tính theo năm).

L_{dh} : Số lao động được hưởng tiền thưởng ATĐ.

H_{cbi} : Hệ số lương theo cấp bậc, chức vụ bình quân (kể cả hệ số chênh lệch bảo lưu nếu có) của các đối tượng được hưởng chế độ thưởng ATĐ.

L_{minCty} : Là mức lương tối thiểu doanh nghiệp, được xác định trong đơn giá tiền lương SXKD điện.

4.3. Quỹ tiền thưởng ATĐ của người lao động được hạch toán vào giá thành sản xuất điện hàng năm.

Mục 2

QUỸ TIỀN THƯỞNG ATĐ CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ

Điều 5. Nguồn tiền thưởng và hạch toán nguồn tiền thưởng.

5.1. Quỹ tiền thưởng ATĐ và kế hoạch quỹ tiền thưởng ATĐ của người quản lý được xác định như của người lao động.

5.2. Quỹ tiền thưởng ATĐ được hạch toán vào giá thành sản xuất điện hàng năm, không tính trong đơn giá tiền lương.

Điều 6. Phương pháp xét thưởng cho từng nhóm CBCNV trong Công ty theo tháng.

Căn cứ vào tính chất phức tạp của từng nhóm công việc, mức điểm chuẩn xét thưởng trong Công ty được phân theo 03 nhóm như sau:

6.1. Nhóm 1: Điểm chuẩn 150 điểm, gồm các chức danh:

- Trưởng ca, công nhân vận hành trực tiếp đi ca;
- Phó Giám đốc kỹ thuật sản xuất;
- Kỹ sư an toàn.

6.2. Nhóm 2: Điểm chuẩn 125 điểm, gồm các chức danh:

- Giám đốc;
- Phó Giám đốc kỹ thuật sửa chữa;

 EVNHPC TUYÊN QUANG	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ- 01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 8/18	Ngày sửa đổi: 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

- Người lao động làm việc tại 2 phân xưởng sửa chữa và phòng Kỹ thuật – an toàn;

- Quản đốc, Phó quản đốc phân xưởng Vận hành;

- Công nhân lái xe trong thời gian lái ca nô, xe cầu, xe tải, xe nâng phục vụ sửa chữa, vận chuyển thiết bị...

6.3. Nhóm 3: Điểm chuẩn 100 điểm, gồm các chức danh:

- Người lao động làm việc tại các phòng nghiệp vụ, Chánh/Phó Chánh Văn phòng (trừ đối tượng thuộc nhóm 2 và đối tượng không được hưởng quy định tại khoản 3 Điều 1);

- Công nhân lái xe trong thời gian: lái xe chở công nhân đi ca, sửa chữa thiết bị công trình, thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện; khắc phục sự cố do thiên tai, lụt bão...

Ngoài các đối tượng thuộc các chức danh công việc liên quan trực tiếp đến quá trình SXKD điện được hưởng chế độ thưởng ATĐ quy định tại khoản 1.2 Điều 1, các đối tượng không thuộc chức danh công việc được hưởng chế độ thưởng ATĐ nhưng có 1 số ngày công tham gia trực tiếp đến quá trình SXKD điện (quản lý, vận hành hệ thống nước sinh hoạt, nước cứu hỏa khu nhà công vụ và nhà điều hành ca Na Hang) thì những ngày đó được chấm công (kèm theo phiếu giao việc) và xét thưởng theo các mức thưởng ATĐ.

Điều 7. Quy định về điểm thưởng, điểm phạt ATĐ.

7.1. Mức điểm chuẩn

Áp dụng cho những cá nhân không vi phạm quy định về ATĐ, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

7.2. Thưởng điểm ATĐ

Cá nhân phát hiện kịp thời khiếm khuyết của thiết bị, ngăn chặn được sự cố thiết bị; khắc phục, xử lý kịp thời, nhanh chóng đưa thiết bị vào vận hành thì được xem xét cộng thêm điểm thưởng ATĐ từ 10 ÷ 30 điểm (chi tiết tại phụ lục số 1). Trong tháng cá nhân có nhiều thành tích, thì khi xét thưởng ATĐ chỉ xét một thành tích có điểm thưởng ATĐ cao nhất.

7.3. Phạt điểm ATĐ

Cá nhân, tổ chức không đảm bảo an toàn sẽ bị giảm điểm thưởng ATĐ theo phụ lục số 2. Trong một tháng, nếu cá nhân vi phạm nhiều lỗi thì sẽ cộng dồn để tính xét điểm thưởng ATĐ.

Các hành vi mất an toàn gây thiệt hại về người và tài sản mà nhiều quy chế điều chỉnh thì Hội đồng sẽ xem xét quyết định.

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 9/18	Ngày sửa đổi: 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

Điều 8. Khi bị giảm điểm thưởng an toàn điện thì tương ứng sẽ bị giảm điểm KPIs, mức giảm điểm KPIs cụ thể theo quy chế trả lương.

Điều 9. Phân phối tiền thưởng ATĐ.

9.1. Phân phối tiền thưởng ATĐ cho người lao động căn cứ vào hệ số lương cấp bậc, chức vụ (kể cả hệ số chênh lệch bảo lưu nếu có); điểm thưởng trong tháng của người lao động gắn với ngày công tại các vị trí làm việc được xét thưởng.

9.2. Ngày công trong tháng được duyệt xét thưởng bao gồm:

- Ngày công thực tế đi làm trong tháng tại Công ty (kể cả những công khác phục sự cố ngoài giờ hành chính), ngày công làm việc thực tế theo đúng chuyên môn tại nơi khác được Công ty cử đi.

- Công nghỉ bù 30&45 phút giữa ca đối với người làm việc theo ca.

9.3. Điểm thưởng ATĐ trong một số trường hợp khác:

- Kỹ sư, công nhân vận hành đi học trong ca xét 100 điểm, tham gia sửa chữa thiết bị công trình, vệ sinh thiết bị công trình xét 125 điểm, công đi đúp xét 150 điểm.

- Người lao động thuộc nhóm xét 125 điểm (trừ Trưởng phòng KT-AT, Quản đốc, phó quản đốc 3 Phân xưởng) mà không làm việc tại hiện trường thì xét thưởng 100 điểm.

- Đối với ngày công được xét thưởng ATĐ thuộc tất cả các nhóm thuộc diện xét thưởng mà tách khỏi sản xuất như: đi công tác, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tham quan học tập, tham gia các hoạt động trong và ngoài Công ty (Theo các chương trình được Giám đốc duyệt), tập huấn quân sự... được quy định điểm chuẩn xét 100 điểm.

- Công đi học nâng cao bằng cấp không được xét thưởng.

9.4. Tiền thưởng ATĐ được phân phối cho người lao động theo công thức sau:

$$T_i = V_{\text{tad}(t)} \times \frac{h_{\text{cbi}} \times n_{\text{ct}} \times d_i}{\sum_{i=1}^m h_{\text{cbi}} \times n_{\text{ct}} \times d_i}$$

Trong đó:

T_i : Là tiền thưởng của người lao động thứ i trong tháng xét thưởng.

 EVNHPC TUYÊN QUANG	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ- 01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 10/18	Ngày sửa đổi: 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

$V_{tad(q)}$: Là quỹ tiền thưởng ATĐ của Công ty được xác định qua kết quả sản xuất và thực hiện các chỉ tiêu vận hành *hàng tháng*.

d_i : Là số điểm xét thưởng trong tháng của người thứ i.

h_{ci} : Là hệ số lương cấp bậc, chức vụ (kể cả hệ số chênh lệch bảo lưu nếu có) của người thứ i.

n_{ci} : Số ngày công trong tháng được duyệt thưởng ATĐ của người thứ i.

m : Số lao động được xét thưởng ATĐ trong tháng.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Thành lập Hội đồng xét thưởng ATĐ.

Để đảm bảo việc xét thưởng ATĐ cho CBCNV hàng tháng được công bằng, công khai, dân chủ, Công ty thành lập Hội đồng xét thưởng ATĐ. Thành phần của Hội đồng gồm:

Phó Giám đốc kỹ thuật sản xuất: Chủ tịch Hội đồng

Chủ tịch công đoàn: Ủy viên

Trưởng phòng Tổ chức & nhân sự: Ủy viên thường trực

Kỹ sư an toàn: Ủy viên

Điều 11. Trách nhiệm của các đơn vị trong Công ty.

11.1. Các đơn vị căn cứ vào kết quả thực hiện công việc của cá nhân, tổ, phòng, phân xưởng tiến hành họp xét, thành phần họp xét gồm:

Trưởng đơn vị: Chủ trì

Phó đơn vị, tổ trưởng công đoàn/chủ tịch công đoàn bộ phận, ATVSV:
Ủy viên

Xét điểm an toàn điện theo mẫu tại phụ lục số 3, chuyển về phòng Kỹ thuật – An toàn trước ngày 03 của tháng sau liền kề.

11.2. Thông báo kịp thời cho người lao động biết kết quả xét thưởng của Hội đồng an toàn điện Công ty (Đối với những trường hợp được thưởng hoặc giảm thưởng thì Trưởng đơn vị phải thông báo trực tiếp cho người lao động).

Điều 12. Trách nhiệm của phòng Tổ chức & Nhân sự.

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYEN QUANG	Mã số: QyD-01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 11/18	Ngày sửa đổi 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

12.1. Xây dựng kế hoạch quỹ tiền thưởng ATĐ hàng năm của Công ty; kế hoạch phân phối tiền thưởng hàng tháng, quyết toán quỹ tiền thưởng ATĐ với Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

12.2. Lập sổ chi tiền thưởng ATĐ cho người lao động. Tiền thưởng ATĐ được duyệt và chi trả cho người lao động hàng tháng.

Điều 13. Trách nhiệm của phòng Kỹ thuật – An toàn.

13.1. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về an toàn lao động, an toàn trong sản xuất của các đơn vị trong Công ty.

13.2. Hàng tháng, tổng hợp, thẩm tra danh sách đề nghị xét thưởng do các đơn vị trong Công ty chuyển tới, báo cáo Hội đồng xét thưởng ATĐ Công ty quyết định.

Điều 14. Trách nhiệm của phòng Tài chính Kế toán.

14.1. Kiểm tra việc tuân thủ chế độ chính sách của Nhà nước về tiền lương, thưởng trong bảng chi lương, thưởng.

14.2. Tổ chức chi trả tiền lương, thưởng cho người lao động theo đúng thời gian quy định.

Điều 15. Điều khoản thi hành.

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 01/2/2018 và thay thế cho quyết định số 785/QĐ-TĐTQ ngày 18/6/2017 về việc ban hành quy chế thưởng an toàn điện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi Giám đốc thông qua phòng Tổ chức và Nhân sự để tổng hợp, trình Giám đốc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

 EVNHPC TUYÊN QUANG	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 12/18	Ngày sửa đổi: 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

Phụ lục 1: Tiêu chí xét thưởng điểm thưởng ATĐ

TT	Tiêu chí	Điểm cộng
1	Phát hiện kịp thời khiếm khuyết, tồn tại thiết bị, công trình	
1.1	Thiết bị chính	20
1.2	Thiết bị phụ	10
2	Phát hiện và ngăn chặn, xử lý sự cố đưa thiết bị, công trình vào vận hành kịp thời.	
2.1	Thiết bị chính	30
2.2	Thiết bị phụ	20
3	Trong quá trình sửa chữa, xử lý khiếm khuyết cá nhân có giải pháp về an toàn và hiệu quả được Lãnh đạo duyệt:	
3.1	Thiết bị chính	30
3.2	Thiết bị phụ	20
4	Tham gia tích cực trong công tác an toàn vệ sinh lao động: Có sáng kiến về công tác ATVSLĐ được Hội đồng sáng kiến đề nghị, đoạt giải trong các kỳ thi có liên quan đến công tác ATVSV.	20

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 13/18	Ngày sửa đổi 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

Phụ lục 2: Tiêu chí xét giảm điểm thưởng ATĐ

TT	Tiêu chí	Điểm trừ
I	Đảm bảo phương thức vận hành	
1	Không đáp ứng phương thức khả dụng:	
1.1	Đối với tổ máy, thiết bị chính:	
1.1.1	Trưởng ca, nhân viên vận hành liên quan	40
1.1.2	Nhân viên quản lý kỹ thuật trực tiếp	20
1.2	Đối với các thiết bị phụ:	
1.2.1	Trưởng ca, nhân viên vận hành liên quan	20
1.2.2	Nhân viên quản lý kỹ thuật trực tiếp	10
2	Thao tác chuyển đổi phương thức vận hành của thiết bị không đúng quy định	30
3	Vận hành thiết bị không đúng phương thức gây lãng phí điện tự dùng, nguy cơ hư hỏng thiết bị.	
3.1	Trưởng ca vận hành	10
3.2	Trực ban vận hành liên quan	20
4	Công tác sửa chữa thiết bị, công trình không đảm bảo tiến độ đăng ký được duyệt	
4.1	Đội công tác gây chậm tiến độ	30
4.2	Trưởng, phó đơn vị liên quan trực tiếp	20
5	Xử lý, khắc phục sự cố không kịp thời hoặc được huy động để khắc phục sự cố nhưng không chấp hành, cố tình trì hoãn.	30
6	Trong quá trình thực hiện công việc gây sự cố hoặc hiện tượng bất thường, ảnh hưởng đến phương thức làm việc của thiết bị khác	
6.1	Gây sự cố	100
6.2	Gây hiện tượng bất thường	50
II	An toàn lao động	
1	Để xảy ra tai nạn chết người	
1.1	Đơn vị quản lý trực tiếp người bị tai nạn	Cắt thưởng

 EVNHPC TUYÊN QUANG	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 14/18	Ngày sửa đổi 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

		ATĐ cả năm
1.2	Đối với Công ty	
A	Xảy ra 01 tai nạn chết người	Cắt thưởng ATĐ quý xảy ra tai nạn
B	Xảy ra 02 tai nạn chết người	Cắt thưởng ATĐ 02 quý
C	Xảy ra 03 tai nạn chết người	Cắt thưởng ATĐ cả năm
2	Để xảy ra tai nạn lao động nặng	
2.1	Cá nhân để xảy ra tai nạn	Cắt thưởng ATĐ tháng xảy ra tai nạn
2.2	Phó Giám đốc phụ trách đơn vị; Trưởng, phó đơn vị quản lý trực tiếp; Tổ trưởng; Đội trưởng đội công tác; Trưởng ca, Trưởng kíp liên quan.	100
2.3	Phó Giám đốc kỹ thuật sản xuất, Kỹ sư an toàn, Trưởng phòng Kỹ thuật – An toàn; An toàn vệ sinh viên PX liên quan	50
3	Vi phạm nghiêm trọng quy định về an toàn	
3.1	Cá nhân vi phạm	Cắt thưởng ATĐ của tháng
3.2	Phó Giám đốc phụ trách đơn vị; Trưởng, phó đơn vị quản lý trực tiếp; Tổ trưởng; Đội trưởng đội công tác, Trưởng ca, Trưởng kíp liên quan.	50
3.3	Phó Giám đốc kỹ thuật sản xuất; Kỹ sư an toàn. Trưởng phòng Kỹ thuật – An toàn; An toàn vệ sinh viên PX liên quan	30
4	Để xảy ra tai nạn lao động nhẹ	
4.1	Cá nhân để xảy ra tai nạn	75

	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 15/18	Ngày sửa đổi 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

4.2	Phó Giám đốc phụ trách đơn vị; Trưởng, phó đơn vị quản lý trực tiếp; Tổ trưởng; Đội trưởng đội công tác, Trưởng ca, Trưởng kíp liên quan.	40
4.3	Phó Giám đốc kỹ thuật sản xuất, Trưởng phòng kỹ thuật an toàn; Kỹ sư an toàn, An toàn vệ sinh viên.	20
III	Sự cố trong sản xuất	
1	Gây lỗi chủ quan dẫn đến ngừng tổ máy	
1.1	Cá nhân gây ra sự cố	100
1.2	Đội trưởng đội công tác; Trưởng ca, nhân viên vận hành liên quan	50
1.3	Trưởng, phó đơn vị quản lý trực tiếp.	30
2	Gây lỗi chủ quan dẫn đến ngừng các thiết bị khác	
2.1	Cá nhân gây ra sự cố	50
2.2	Đội trưởng đội công tác, nhân viên vận hành liên quan	30
2.3	Trưởng, phó đơn vị quản lý trực tiếp.	20
3	Chất lượng sửa chữa không đạt yêu cầu, phát sinh tồn tại thiết bị sau sửa chữa do lỗi chủ quan	
3.1	Cá nhân sửa chữa	40
3.2	Đội trưởng đội công tác	30
3.3	Cán bộ kỹ thuật nghiệm thu trực tiếp	20
3.4	Nhân viên đội công tác tham gia thực hiện;	20
3.5	Trưởng hoặc phó đơn vị quản lý trực tiếp.	20
4	Sự cố xảy ra không báo cáo trung thực, kịp thời, đầy đủ thông tin sự cố	50
5	Cá nhân cố tình trì hoãn mệnh lệnh khắc phục sự cố	50
6	Trong khi thực hiện nhiệm vụ làm mất hoặc gây hư hỏng thiết bị, thiệt hại về kinh tế có giá trị:	
6.1	Dưới 5 triệu đồng	20
6.2	Từ 5 triệu đến dưới 10 triệu đồng	30
6.3	Từ 10 triệu đến dưới 50 triệu đồng	50
6.4	Từ 50 triệu đến dưới 100 triệu đồng	100
6.5	Từ 100 triệu đồng trở lên	Cắt thưởng

 EVNHPC TUYEN QUANG	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYEN QUANG	Mã số: QyĐ- 01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 16/18	Ngày sửa đổi 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

		ATĐ tháng gây lỗi
IV	Chấp hành quy trình, quy phạm trong sản xuất, nội quy, kỷ luật lao động	
1	Vi phạm quy chuẩn, quy trình nhiệm vụ, quy trình vận hành thiết bị, các quy định của bộ, ban, ngành có liên quan.	20
2	Vi phạm nội quy lao động, quy định trực ban tại hiện trường; Không ghi chép đầy đủ vào sổ sách theo quy định hoặc ghi thông số không chính xác	20
3	Vi phạm quy định về an toàn lao động	
3.1	Không thực hiện đúng, đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân/trang phục văn phòng theo quy định	20
3.2	Bảo quản sử dụng trang thiết bị an toàn không đúng quy định	20
3.3	Không phổ biến hoặc phổ biến chậm các văn bản về an toàn lao động đến CBCNV, trường đơn vị bị giảm	20
3.4	Không thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị của đoàn kiểm tra ATVSLĐ-PCCN định kỳ hàng tháng	20
3.5	Không cung cấp đầy đủ thông tin cho các đơn vị chức năng phục vụ công tác PCTT và TKCN	20
3.6	Không thực hiện đầy đủ công tác kiểm tra định kỳ về công tác ATVSLĐ theo quy định	20
4	Vi phạm về phân giao quản lý thiết bị, công trình	
4.1	Thiết bị thuộc phân giao quản lý kỹ thuật bị khiếm khuyết, hư hỏng hoặc dừng hoạt động mà không phát hiện kịp thời	20
4.2	Không kiểm tra công tác quản lý kỹ thuật của nhân viên dưới quyền theo quy định	
4.3	Không thực hiện công tác kiểm tra quản lý kỹ thuật; vệ sinh thiết bị, công trình định kỳ theo lịch, để thiết bị bẩn, cỏ mọc..	20
4.4	Bảo quản chất thải nguy hại không đúng quy định	20
4.5	Không thu dọn trang bị dụng cụ gọn gàng, vệ sinh hiện	20

 EVNHPC TUYÊN QUANG	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG	Mã số: QyĐ-01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỜNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 17/18	Ngày sửa đổi: 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

	trường sạch sẽ khi kết thúc phiếu công tác, lệnh công tác, vị trí làm việc	
4.6	Sắp xếp vật tư, dụng cụ, phòng làm việc, hồ sơ lưu trữ, Phòng nghỉ ca không gọn gàng ngăn nắp, bừa bộn, bẩn có nguy cơ gây mất an toàn vệ sinh lao động-PCCN	20
4.7	Sử dụng trang thiết bị của phòng làm việc : Bàn ghế, máy tính, điện chiếu sáng, điều hòa, tủ lạnh... lãng phí, thất thoát và hư hỏng.	20
4.8	Thiết bị, công trình được phân giao quản lý nhưng không lập hồ sơ quản lý kỹ thuật, không cập nhật hồ sơ QLKT, phần mềm QLKT theo đúng quy định;	20
4.9	Các lỗi khác về phân giao quản lý thiết bị, công trình	20
5	Kiểm tra an toàn định kỳ không đạt	30
6	Không ban hành đầy đủ các quy định, hướng dẫn sử dụng thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn	20
7	Các lỗi liên đới sau khi xét ở phần trên mà không áp được vào khung nào thì xét trừ như dưới đây.	
7.1	Trong đơn vị có 05 nhân viên trở lên bị giảm điểm an toàn thì phó phụ trách trực tiếp bị trừ điểm; 07 nhân viên trở lên thì trưởng đơn vị bị trừ:	20
7.2	- Đối với Phó Giám đốc kỹ thuật sửa chữa: Trưởng đơn vị liên quan (PX sửa chữa) bị giảm điểm an toàn do liên đới thì bị trừ: - Đối với Phó Giám đốc kỹ thuật sản xuất: Trưởng đơn vị liên quan (KTAT, VH) bị giảm điểm an toàn do liên đới thì bị trừ:	20
7.3	Đối với Giám đốc: Cứ 02 trưởng đơn khối nghiệp vụ (VP, TCNS, KHVT, TCKT) hoặc 2 Phó Giám đốc bị giảm điểm an toàn do liên đới thì bị trừ:	20

 EVNHPC TUYEN QUANG	CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYEN QUANG	Mã số: QyĐ-01-40	Lần sửa đổi: Lần thứ hai
	QUY ĐỊNH THƯỞNG AN TOÀN ĐIỆN	Trang: 18/18	Ngày sửa đổi 23/01/2018 Ngày có hiệu lực: 01/2/2018

Phụ lục 3:

XÉT THƯỞNG ATĐ THÁNG NĂM 20....

Tên đơn vị:

.....

TT	Họ và tên	Điểm thưởng ATĐ		Lý do tăng/giảm điểm
		Điểm chuẩn	Điểm xét trong tháng	
1				
2				
3				
4				
5				
....				

Tuyên Quang, ngày tháng năm 20..

CÔNG ĐOÀN BỘ PHẬN

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

PHIẾU YÊU CẦU BAN HÀNH TÀI LIỆU NỘI BỘ

1. Yêu cầu

☐

Ban hành

☒

Sửa đổi

Tên tài liệu: Quy định thưởng An toàn điện

Mã số tài liệu: QyĐ- 01-40

Tóm tắt nội dung cần ban hành hoặc sửa đổi:

Sửa “Quy chế thưởng ATĐ” thành “Quy định thưởng ATĐ”, bổ sung một số quy định về đối tượng thưởng ATĐ, phạm vi hưởng điểm thưởng cho phù hợp với tình hình thực tế

Ngày yêu cầu: 23/01/2017

Người yêu cầu:



Đỗ Thị Hoa

1. Ý kiến của Trưởng đơn vị yêu cầu (ký và ghi tên):



2. Ý kiến của Trưởng đơn vị được yêu cầu (đơn vị chủ trì soạn thảo)



3. Ý kiến của Lãnh đạo Công ty:



4. Phân công của Trưởng đơn vị:

Người được chỉ định viết hoặc sửa: Đỗ Thị Hoa

Ngày cần hoàn thành: 02/02/2018

Người chịu trách nhiệm xem xét: Phạm Văn Tường

TRƯỞNG PHÒNG TC&NS:



Phạm Văn Tường

